

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 209/2017/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 1986

Địa chỉ: Khối Đ, phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Anh Đinh Quý T, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tiểu đoàn A, Lữ B, Quân khu B – xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bích N và anh Đinh Quý T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung là Đinh Trà G, sinh ngày 01/9/2016 cho chị Nguyễn Thị Bích N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Đinh Quý T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 8/2017 đến khi con đủ 18 tuổi trưởng thành. Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản: Chị N và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bích N thoả thuận chịu cả án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng. Được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004708 ngày 11 tháng 8 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu. Hoàn trả cho chị N 150.000 đồng. Anh Đinh Quý T phải chịu án phí cấp dưỡng

nuôi con chung là 150.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7 và 9 Luật THADS. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật THADS.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND h Quỳnh Lưu;
- UBND xã H;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký tên đóng dấu)

Nguyễn Anh Sơn